

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2019/HS-ST

Ngày: 15 - 8 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Phi.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Công Hiến.

Ông Đinh Duy Quyết.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Đoàn Thanh Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/8/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2019/HSST, ngày 26/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2019/HSST-QĐ ngày 01 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1991 tại xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Nơi cư trú: thôn 2, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; con ông Trần Văn K, sinh năm 1959 và bà Bùi Thị D, sinh năm 1964; vợ Bùi Thị Thúy L, sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án: Tại bản án số 64/2017/HSST, ngày 12/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo chấp hành xong bản án ngày 16/7/2018.

Tiền sự:

- Ngày 08/9/2018, UBND xã G ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Trần Văn Đ với thời hạn 06 tháng, bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 18/3/2019.

- Ngày 04/4/2019 bị Công an huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 500.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Ngày 08/4/2019 bị cáo chấp hành xong quyết định.

Về nhân thân: Ngày 17/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện G ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” với thời hạn 20 tháng, bị cáo chưa chấp hành quyết định.

Lịch sử bản thân: Ngày 07/3/2017 bị Công an phường N, thành phố N ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 09/3/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/5/2019 đến ngày 23/5/2019 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình - Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn Đ là người sử dụng Heroine từ năm 2016 đến nay. Khoảng 15 giờ 30 ngày 21/5/2019 do có nhu cầu sử dụng Heroine nên Đ nảy sinh ý định đi mua Heroine về sử dụng. Đ vào nhà vệ sinh của gia đình lấy 01 bơm kim tiêm đã cất giấu từ trước bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra đường đê sông H thuộc xã G, huyện G đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến bến đò G thuộc xã G, huyện G sau đó Đ đi đò sang xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Đ đi bộ lên khu vực đường đê xã Y thì gặp một người đàn ông đứng ven đê, Đ đến gần và nói “Anh còn trắng không để cho em một quả”- ý hỏi mua Heroine và lấy ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông đó. Người này cầm tiền rồi móc trong túi quần bên phải phía trước ra 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng đưa cho Đ. Tuy không mở ra kiểm tra nhưng Đ xác định đó là Heroine nên cầm gói nhỏ đó trong lòng bàn tay rồi đi bộ đến bến đò xã Y để đi đò về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi sang đến đò Đ thuộc thôn G, xã G thì Đ nhìn thấy lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ tại đó. Sợ bị phát hiện, Đ bỏ gói Heroine vào trong miệng và đi bộ lên đê nhưng bị tổ công tác Công an huyện G và Công an xã G đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi cất giấu ma túy của mình nên Đ đã móc gói nhỏ đang ngậm trong miệng ra tự nguyện giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine mà Đ mua ở xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói nhỏ trên của Đ, ngoài ra còn thu giữ của Đ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng cùng số tiền 100.000 đồng.

Quá trình điều tra vụ án, Trần Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 48/CT- VKS- GV, ngày 25/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện G để xét xử về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Bản cáo trạng đã nêu, sau khi luận tội đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”. Áp dụng Điều 249 khoản 1 điểm a; Điều 51 khoản 1 điểm r, s Bộ luật Hình. Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/5/2019.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình bàn giao sau giám định, bên trong phong bì ghi số 158/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng 0,0302gam Heroine còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án; trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (*số tiền hiện trong tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G*).

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định vụ án như sau:

Về tố tụng: - Trong quá trình giải quyết vụ án Cơ quan điều tra Công an huyện G đã tiến hành niêm phong vật chứng là mẫu chất bột dạng cục màu trắng ký hiệu M; ra quyết định trưng cầu cân xác định khối lượng và giám định về ma túy đối với mẫu M; ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn quyết định khởi tố vụ án hình sự; ra quyết định khởi tố bị can; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; quyết định phân công Phó Thủ trưởng cơ quan điều tra tiến hành khởi tố, điều tra vụ án hình sự; quyết định phân công điều tra viên, cán bộ điều tra tiến hành điều tra vụ án hình sự; ra lệnh bắt bị can để tạm giam; đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện G phê chuẩn lệnh bắt bị can để tạm giam; ra lệnh nhập kho vật chứng, phiếu nhập kho vật chứng; ra quyết định xử lý vật chứng; khi tiến hành lấy lời khai, hỏi cung bị can, lấy lời khai người tham gia tố tụng khác đã giải thích quyền và nghĩa vụ cho bị can, giải thích quyền và nghĩa vụ cho người tham gia tố tụng khác; ra bản kết luận điều

tra; tiến hành lập biên bản bàn giao các văn bản tố tụng cho bị can, người tham gia tố tụng khác, bàn giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện G đều đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trong quá trình giải quyết vụ án Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã ra thông báo ý kiến về quyết định khởi tố vụ án hình sự; ra quyết định phê chuẩn quyết định khởi tố bị can; ra quyết định phê chuẩn lệnh tạm giam; tiến hành giao Cáo trạng cho bị can theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tại phiên tòa, người làm chứng là anh Đinh Văn H và Đỗ Thanh T đều vắng mặt không có lý do dù đã được triệu tập hợp lệ, Kiểm sát viên và bị cáo đều đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt người làm chứng, việc vắng mặt của họ không gây cản trở cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn nhận tội. Lời nhận tội của bị cáo cùng các chứng cứ khác thể hiện: Xuất phát từ việc nghiện ma túy từ khá lâu và muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân nên khoảng khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 21/5/2019, bị cáo vào nhà vệ sinh của gia đình lấy 01 bơm kim tiêm đã cất giấu từ trước bỏ vào túi quần rồi đi bộ ra đường đê sông H thuộc xã G, huyện G đi nhờ xe mô tô của một người đàn ông không quen biết đến bến đò G thuộc xã G, huyện G sau đó bị cáo đi đò sang xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định. Bị cáo đi bộ lên khu vực đường đê xã Y thì gặp một người đàn ông đứng ven đê, bị cáo đến gần và nói “Anh còn trắng không để cho em một quả”- ý hỏi mua Heroine và lấy ra 200.000 đồng đưa cho người đàn ông đó. Người này cầm tiền rồi móc trong túi quần bên phải phía trước ra 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng đưa cho bị cáo. Tuy không mở ra kiểm tra nhưng bị cáo xác định đó là Heroine nên cầm gói nhỏ đó trong lòng bàn tay rồi đi bộ đến bến đò xã Y để đi đò về nhà. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi sang đến đò Đ thuộc thôn G, xã G thì bị cáo nhìn thấy lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ tại đó. Sợ bị phát hiện, bị cáo bỏ gói Heroine vào trong miệng và đi bộ lên đê nhưng bị tổ công tác Công an huyện G và Công an xã G đang làm nhiệm vụ yêu cầu kiểm tra. Biết không thể che giấu hành vi cất giấu ma túy của mình nên bị cáo đã móc gói nhỏ đang ngậm trong miệng ra tự nguyện giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là Heroine mà bị cáo mua ở xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã thu giữ và niêm phong gói nhỏ trên của bị cáo, ngoài ra còn thu giữ của bị cáo 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng cùng số tiền 100.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành niêm phong chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của bị cáo để gửi đi giám định xác định trọng lượng và giám định chất ma túy (ký hiệu M).

Ngày 23/5/2019, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của bị cáo, ký hiệu M có khối lượng là 0,0783 gam. Tại bản kết luận giám định số 158/KLGD-PC09-MT, ngày 23/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: ***Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy, loại Heroine. Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

Rõ ràng bị cáo đã có hành vi cất dấu 0,0783 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng, và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo, khối lượng Heroine mà bị cáo tàng trữ và việc áp dụng điều khoản có lợi, giảm nhẹ cho bị cáo theo Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Ma túy là một tệ nạn mà Nhà nước ta đang ra sức loại trừ, vì ma túy mà nhiều gia đình bị khuynh gia bại sản, vợ chồng ly tán. Ma túy một mặt ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng, mặt khác ảnh hưởng đến sự phát triển của giống nòi, là hiểm họa gây nên căn bệnh HIV/AIDS, đồng thời là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, học tập mà sớm sa vào con đường nghiện ngập ma túy. Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố N xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tới nay chưa được xóa án tích đồng thời nhiều lần bị các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt hành chính về các hành vi liên quan đến ma túy. Về nhân thân bị cáo, ngày 17/5/2019 bị Tòa án nhân dân huyện G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo chưa thi hành quyết định này. Điều này chứng tỏ bị cáo có thái độ coi thường pháp luật, khó cải tạo. Vì vậy cần có một hình phạt thật nghiêm minh đối với bị cáo bằng việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội đồng thời góp phần răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo đã tự thú khái báo ra hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình bàn giao sau giám định, bên trong phong bì ghi số 158/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng 0,0302gam Heroine còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì dán kín niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu, 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng là vật chứng của vụ án nên cần tích thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định đó là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với người đàn ông bán trái phép Heroine cho bị cáo ngày 21/5/2019. Do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra Công an huyện G không thể xác minh làm rõ nên không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 21/5/2019.

2. **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng 106 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tích thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình bàn giao sau giám định, bên trong phong bì ghi số 158/KLGD-PC09-MT, bên trong đựng 0,0302gam Heroine còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M; toàn bộ vỏ bao gói niêm phong; 01 phong bì niêm phong theo quy định pháp luật bên trong đựng vật chứng còn lại sau khi cân xác định khối lượng gồm: 01 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu; 01 bơm kim tiêm màu trắng đã qua sử dụng.

(Đặc điểm Chi tiết như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G với Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, ngày 26/7/2019).

Trả lại cho bị cáo số tiền 100.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án (*Số tiền hiện được chuyển đến tài khoản tạm gửi của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. ,

Nơi nhận :

- Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình;
- CQĐT Công an huyện G;
- VKSND huyện G;
- Thi hành án dân sự H. G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

TRẦN THỊ PHI